

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG

TUẦN 11.2026
(09 - 13/03/2026)

*“Biến động mạnh do rủi ro địa chính trị,
VN-Index kiểm định lại vùng cân bằng”*

Mở Tài khoản



HDS Zalo OA













Vui lòng quét hoặc nhập vào mã QR để tiếp tục



- ❖ **VN-Index đóng cửa tuần 10.2026 tại 1,767.8 điểm, giảm -112.5 điểm (-5.98%), đánh dấu tuần giảm sâu nhất kể từ sự kiện thuế quan đối ứng.** Trong tuần, thị trường ghi nhận 4 phiên giảm và 1 phiên tăng, với áp lực bán lan rộng trên diện rộng, trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông leo thang và giá năng lượng biến động mạnh, qua đó tác động tiêu cực tới tâm lý nhà đầu tư. Thanh khoản thị trường tăng mạnh, phản ánh áp lực bán gia tăng đáng kể trong các phiên điều chỉnh. Cụ thể, giá trị giao dịch bình quân phiên trong tuần đạt 41,720 tỷ đồng, tăng +33.5% so với tuần trước và cao hơn +37.8% so với trung bình 5 tuần gần nhất.
- ❖ **Xét theo cơ cấu phân bổ dòng tiền, tỷ trọng vốn có xu hướng gia tăng tại các nhóm ngành liên quan đến hàng hóa và vận tải, trong khi giảm tại các nhóm cổ phiếu trụ truyền thống.** Dòng tiền cải thiện rõ tại các ngành Dầu khí, Hóa chất, Bán lẻ, Cảng biển, Logistics, Điện và Vận tải thủy, trong khi Ngân hàng và Bất động sản ghi nhận sự suy giảm về tỷ trọng. Đáng chú ý, ngành Dầu khí tăng tỷ trọng dòng tiền từ 3.95% lên 4.9%, đồng thời chỉ số giá tăng mạnh +15.35% WoW. Bên cạnh đó, nhóm Thiết bị & Dịch vụ dầu khí cũng ghi nhận sự cải thiện rõ rệt khi tỷ trọng dòng tiền tăng từ 2.75% lên 4.06%, đi kèm mức tăng giá +6.73% WoW.
- ❖ **Theo quy mô vốn hóa, dòng tiền có xu hướng dịch chuyển khỏi nhóm vốn hóa lớn và gia tăng tại nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ.** Cụ thể, tỷ trọng dòng tiền tại nhóm VN30 dù thanh khoản tăng +18.7% WoW nhưng tỷ trọng giảm từ 61.6% xuống còn 54.9%. Ngược lại, nhóm VNMID thanh khoản tăng mạnh +55.0% WoW, tăng tỷ trọng dòng tiền từ 33.2% lên 38.6%. Tương tự, nhóm VNSML cũng ghi nhận thanh khoản tăng +67.2% WoW, với tỷ trọng dòng tiền tăng từ 5.2% lên 6.5%. Về diễn biến chỉ số giá, cả ba nhóm vốn hóa đều giảm điểm đồng pha với xu hướng chung của thị trường. Trong đó, nhóm VN30 giảm mạnh nhất -7.64% WoW, nhóm VNMID giảm -4.32% WoW và nhóm VNSML giảm -3.27% WoW, cho thấy áp lực bán vẫn lan rộng trên toàn thị trường.
- ❖ **Khối ngoại ghi nhận bán ròng 6,145 tỷ đồng, Nhà đầu tư cá nhân cũng ghi nhận bán ròng 2,528 tỷ đồng và Tự doanh bán ròng 1,030 tỷ đồng.** Trong khi đó, Nhà đầu tư tổ chức trong nước ghi nhận mua ròng 9,702 tỷ đồng.
- ❖ **Nhận định:** Sau nhịp giảm mạnh đầu tuần khi VN-Index có thời điểm lùi về vùng 1,650 điểm, thị trường đã ghi nhận phản ứng hồi phục kỹ thuật khi áp lực bán suy yếu cùng với việc giá dầu hạ nhiệt, cho thấy lực cầu bắt đáy bắt đầu xuất hiện quanh vùng hỗ trợ ngắn hạn này. Tuy nhiên, tâm lý thị trường vẫn duy trì trạng thái thận trọng khi nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn chưa ổn định trở lại và rủi ro từ biến động địa chính trị vẫn hiện hữu. Trong ngắn hạn, VN-Index nhiều khả năng sẽ dao động với biên độ rộng quanh vùng 1,650–1,700 điểm nhằm kiểm định lại cân bằng cung – cầu sau nhịp biến động mạnh vừa qua. Trong bối cảnh đó, nhà đầu tư nên duy trì sự thận trọng, hạn chế sử dụng đòn bẩy và ưu tiên quản trị rủi ro danh mục. Bên cạnh đó, các nhóm cổ phiếu đã tăng mạnh theo biến động giá hàng hóa trong thời gian qua có thể đối mặt với áp lực chốt lời ngắn hạn, do đó dòng tiền nhiều khả năng sẽ tiếp tục phân hóa và luân chuyển giữa các nhóm ngành thay vì hình thành nhóm dẫn dắt rõ ràng.

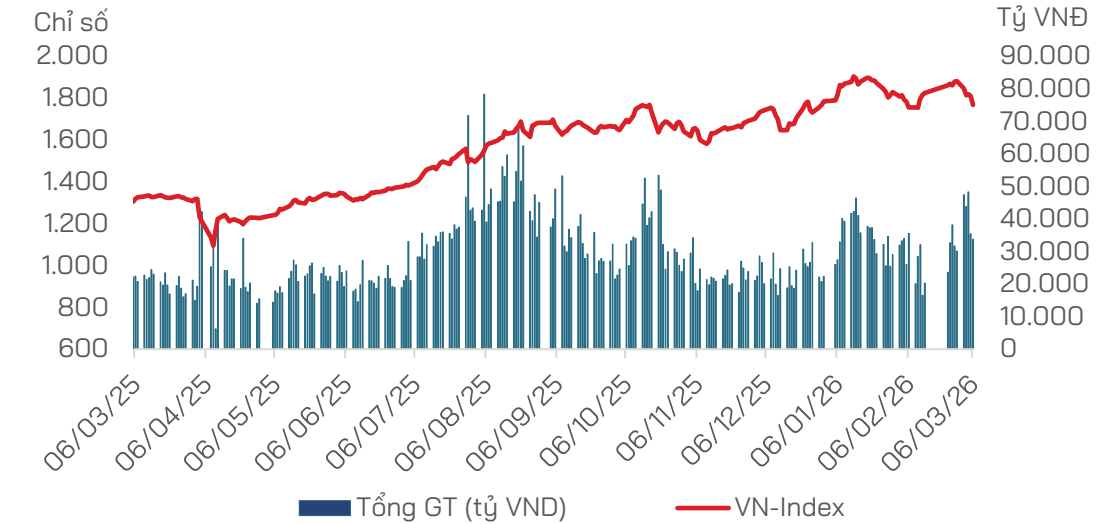
Diễn biến chỉ số chứng khoán thế giới

Index	Chỉ số	% 1 Tuần	% 1 Tháng	% YTD	% 1 Năm
Chỉ số thị trường thế giới					
Dow Jones	47,740.8	-1.6%	-4.8%	-0.7%	15.2%
S&P 500	6,796.0	-0.3%	-2.1%	-0.7%	22.0%
Nasdaq	22,696.0	0.8%	-1.6%	-2.4%	30.2%
Europe	5,689.0	-1.4%	-5.7%	-1.9%	7.1%
Japanese	54,508.5	-3.2%	-5.9%	8.2%	48.1%
Korea	5,574.3	-3.6%	4.3%	32.5%	120.0%
China	4,107.1	-0.4%	-0.6%	3.5%	21.6%
HongKong	25,777.0	-0.1%	-5.6%	0.5%	8.3%
Taiwan	33,599.5	-2.1%	0.0%	16.0%	52.2%
India	24,028.1	-3.4%	-7.4%	-8.0%	6.8%
Indonesia	7,337.4	-7.6%	-11.5%	-15.1%	12.1%
Thailand	1,383.0	-5.7%	-2.0%	9.8%	16.5%
VietNam	1,767.8	-6.0%	0.7%	-0.9%	34.1%
Hàng hóa					
Brent Oil (USD/bbl)	65.1	2.9%	7.3%	6.9%	-15.6%
WTI Oil (USD/bbl)	61.0	2.8%	7.6%	6.3%	-16.6%
Gold (USD/ounce)	5,117.5	9.6%	13.0%	16.7%	85.9%
Yield Trái phiếu Chính phủ Mỹ					
U.S 1Y (%)	3.6	0.5%	3.0%	2.8%	-11.4%
U.S 10Y (%)	4.1	1.3%	-1.5%	-1.0%	-4.0%

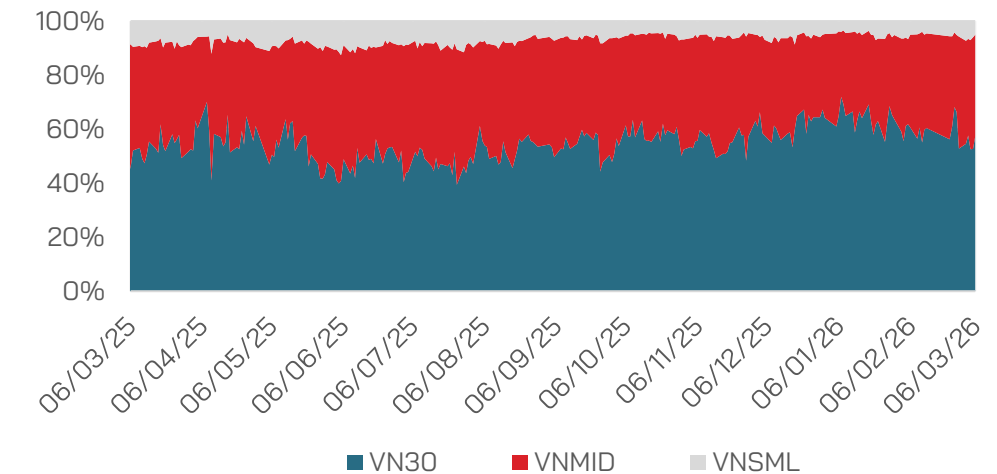
Lịch sự kiện công bố thông tin tuần 11.2026			Quan trọng
Thứ Hai 09/03	 Trung Quốc: CPI Tháng 2		★ ★
	 EU: Eurozone họp bộ trưởng tài chính		★ ★
Thứ Ba 10/03	 Trung Quốc: Cán Cân Mậu Dịch Tháng 2		★ ★
	 Mỹ: Triển Vọng Năng Lượng Ngắn Hạn theo EIA		★ ★
Thứ Tư 11/03	 Mỹ: Chỉ Số Giá Tiêu Dùng (CPI) Tháng 2		★ ★
	 Mỹ: Dự Trữ Dầu Thô		★ ★ ★
Thứ Năm 12/03	 Mỹ: Cán Cân Mậu Dịch Tháng 1		★ ★
	 Mỹ: Dự Trữ Khí Tự Nhiên		★ ★
Thứ Sáu 13/03	 EU: Sản Lượng Công Nghiệp Tháng 1		★ ★
	 Mỹ: Chỉ Số Giá PCE Lãi Tháng 1		★ ★

- **VN-Index đóng cửa tuần 10.2026 tại 1,767.8 điểm, giảm -112.5 điểm (-5.98%), đánh dấu tuần giảm sâu nhất kể từ sự kiện thuế quan đối ứng.** Trong tuần, thị trường ghi nhận 4 phiên giảm và 1 phiên tăng, với áp lực bán lan rộng trên diện rộng, trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông leo thang và giá năng lượng biến động mạnh, qua đó tác động tiêu cực tới tâm lý nhà đầu tư.
- **Thanh khoản thị trường tăng mạnh, phản ánh áp lực bán gia tăng đáng kể trong các phiên điều chỉnh.** Cụ thể, giá trị giao dịch bình quân phiên trong tuần đạt 41,720 tỷ đồng, tăng +33.5% so với tuần trước và cao hơn +37.8% so với trung bình 5 tuần gần nhất. Riêng giá trị giao dịch khớp lệnh bình quân trên HOSE đạt 38,609 tỷ đồng/phiên, tăng +35.6% WoW.
- **Xét theo cơ cấu phân bố dòng tiền, tỷ trọng vốn có xu hướng gia tăng tại các nhóm ngành liên quan đến hàng hóa và vận tải, trong khi giảm tại các nhóm cổ phiếu trụ truyền thống.** Dòng tiền cải thiện rõ tại các ngành Dầu khí, Hóa chất, Bán lẻ, Cảng biển, Logistics, Điện và Vận tải thủy, trong khi Ngân hàng và Bất động sản ghi nhận sự suy giảm về tỷ trọng. Đáng chú ý, ngành Dầu khí tăng tỷ trọng dòng tiền từ 3.95% lên 4.9%, đồng thời chỉ số giá tăng mạnh +15.35% WoW. Bên cạnh đó, nhóm Thiết bị & Dịch vụ dầu khí cũng ghi nhận sự cải thiện rõ rệt khi tỷ trọng dòng tiền tăng từ 2.75% lên 4.06%, đi kèm mức tăng giá +6.73% WoW.
- **Ở góc độ dòng tiền theo quy mô vốn hóa, dòng tiền có xu hướng dịch chuyển khỏi nhóm vốn hóa lớn và gia tăng tại nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ.** Cụ thể, tỷ trọng dòng tiền tại nhóm VN30 dù thanh khoản tăng +18.7% WoW nhưng tỷ trọng giảm từ 61.6% xuống còn 54.9%. Ngược lại, nhóm VNMID ghi nhận thanh khoản tăng mạnh +55.0% WoW, qua đó tăng tỷ trọng dòng tiền từ 33.2% lên 38.6%. Tương tự, nhóm VNSML cũng ghi nhận thanh khoản tăng +67.2% WoW, với tỷ trọng dòng tiền tăng từ 5.2% lên 6.5%. Về diễn biến chỉ số giá, cả ba nhóm vốn hóa đều giảm đi đồng pha với xu hướng chung của thị trường, dù hoạt động giao dịch gia tăng đáng kể trong tuần. Trong đó, nhóm VN30 giảm mạnh nhất -7.64% WoW, nhóm VNMID giảm -4.32% WoW và nhóm VNSML giảm -3.27% WoW, cho thấy áp lực bán vẫn lan rộng trên toàn thị trường.

Thanh khoản sàn HOSE



Tỷ trọng các nhóm vốn hóa



- **Về độ rộng thị trường, diễn biến nghiêng rõ rệt về chiều tiêu cực, đồng pha với đà giảm mạnh của chỉ số chung.** Trên sàn HOSE, thị trường ghi nhận 84 mã tăng so với 332 mã giảm, phản ánh trạng thái bán tháo lan rộng trên nhiều nhóm ngành. Tương tự, rổ VN30 cũng duy trì trạng thái tiêu cực khi chỉ có 3 mã tăng và 27 mã giảm, cho thấy áp lực bán tập trung mạnh tại nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn.
- **Xét theo dòng vốn, khối ngoại bán ròng 6,145 tỷ đồng, tập trung chủ yếu tại nhóm Bất động sản.** Các cổ phiếu bị bán ròng mạnh gồm FPT, VHM, POW, VIC, STB, PLX, cho thấy áp lực rút vốn tiếp tục gia tăng tại nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn.
- **Nhà đầu tư cá nhân cũng ghi nhận bán ròng 2,528 tỷ đồng, tập trung tại các nhóm Hàng & Dịch vụ Công nghiệp và Ngân hàng.** Các cổ phiếu bị bán ròng mạnh gồm SSI, VCI, GEE, DCM, BID, phản ánh hoạt động giảm tỷ trọng tại nhiều cổ phiếu có thanh khoản cao.
- **Tương tự, Khối Tự doanh tiếp tục duy trì trạng thái bán ròng 1,030 tỷ đồng, với áp lực bán tập trung tại nhóm Ngân hàng.** Các cổ phiếu bị bán ròng đáng chú ý gồm FPT, TCB, MSN, PVD, GMD.
- **Trong khi đó, nhà đầu tư tổ chức trong nước ghi nhận mua ròng 9,702 tỷ đồng, với dòng tiền tập trung chủ yếu tại nhóm Ngân hàng và một số cổ phiếu vốn hóa lớn.** Các mã được mua ròng đáng chú ý gồm FPT, VHM, VIC, VNM, CTG.
- **Đối với dòng vốn ETF, trong tuần 02-06/03/2026, các quỹ ETF ghi nhận rút ròng 729 tỷ đồng, sau hai tuần liên tiếp vào ròng trước đó.** Trong đó, quỹ ETF ngoại rút ròng 604 tỷ đồng, tập trung tại VanEck Vietnam ETF (-500 tỷ đồng) và Fubon FTSE Vietnam ETF (-218 tỷ đồng). Bên cạnh đó, quỹ ETF nội rút ròng 124 tỷ đồng, chủ yếu tại VFM VN30 ETF (-70.5 tỷ đồng) và VFMVN Diamond ETF (-39.6 tỷ đồng). Các cổ phiếu bị quỹ ETF bán ròng mạnh gồm VIC, VHM, HPG, MSN và SSI.

STT	Mã	Giá đóng cửa (D)	% thay đổi giá 1 tuần	P/E cơ bản
1	PLX	62,000	7.3%	29.2
2	GAS	112,100	3.9%	23.7
3	SSB	17,000	0.6%	8.8
4	DGC	73,100	-1.0%	9.2
5	LPB	42,250	-1.9%	11.1
6	STB	63,800	-2.6%	20.3
7	SSI	31,500	-2.8%	15.7
8	SHB	15,400	-3.5%	5.9
9	VIB	16,700	-3.5%	7.8
10	VCB	61,600	-5.1%	14.6
11	ACB	23,300	-5.1%	7.7
12	HPG	27,250	-5.4%	13.5
13	GVR	37,750	-5.6%	26.8
14	SAB	45,600	-5.8%	13.2
15	MBB	26,700	-6.3%	8.0
16	CTG	35,650	-6.8%	8.0
17	MSN	73,300	-7.2%	27.1
18	HDB	25,900	-7.3%	7.4
19	VPB	26,650	-7.9%	8.8
20	VPL	76,700	-8.1%	121.5
21	TPB	16,850	-8.4%	6.3
22	VNM	62,400	-8.5%	13.9
23	VIC	156,500	-9.0%	90.0
24	BID	43,550	-9.1%	10.2
25	VRE	26,250	-9.6%	9.3
26	VJC	156,400	-11.0%	42.0
27	MWG	82,700	-11.2%	17.3
28	VHM	95,000	-12.0%	9.5
29	FPT	81,600	-12.2%	14.8
30	TCB	31,450	-13.2%	8.8

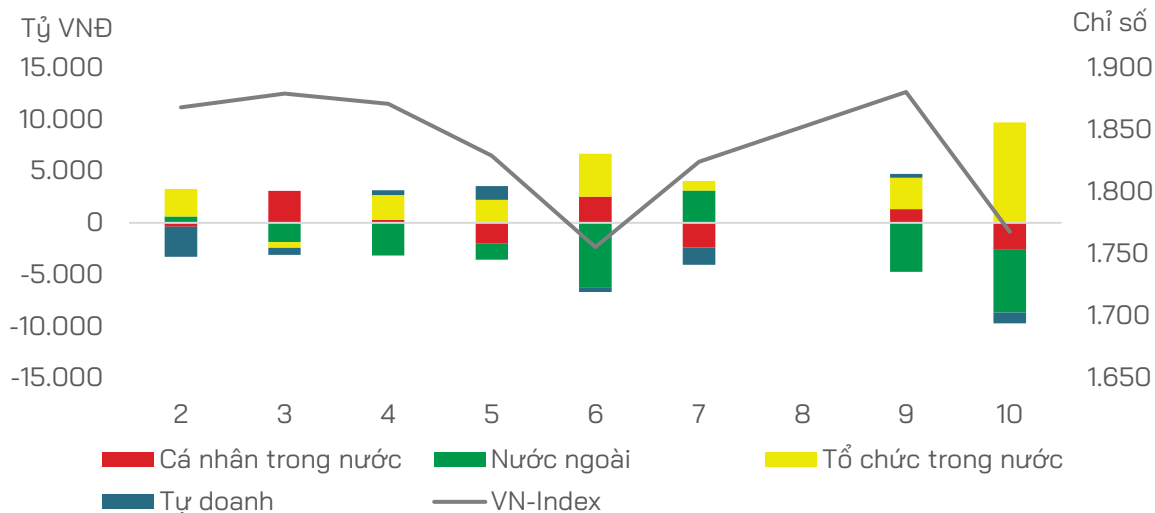
Áp lực bán diện rộng trên tất cả các ngành, trừ nhóm Dầu khí

Tăng giảm Dòng tiền và Chỉ số theo nhóm ngành

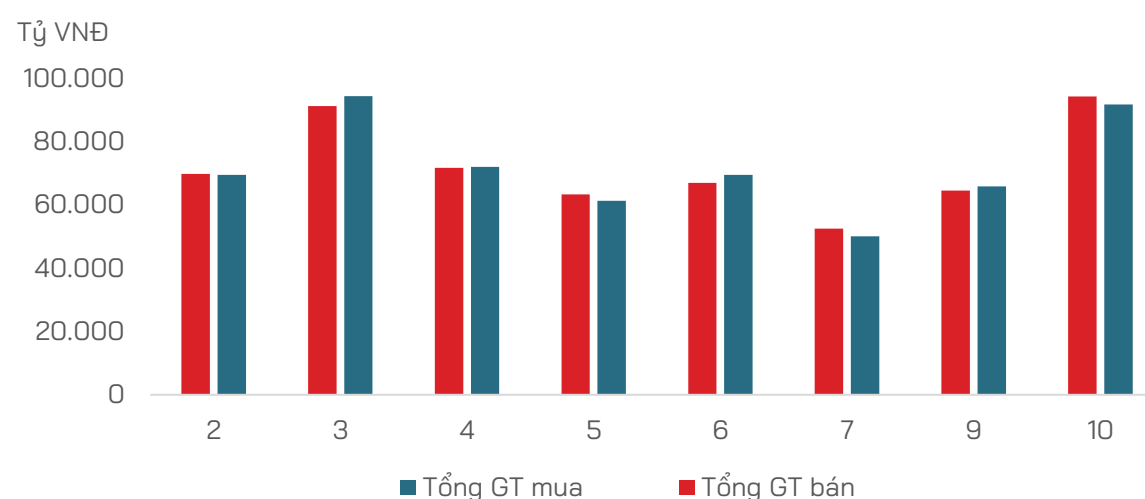
NGÀNH	TỶ TRỌNG DÒNG TIỀN									TĂNG/GIẢM CHỈ SỐ							
	31/12	09/01	16/01	23/01	30/01	06/02	13/02	27/02	06/03	1 TUẦN	2 TUẦN	1 THÁNG	3 THÁNG	6 THÁNG	9 THÁNG	1 NĂM	YTD
Ngân hàng	28.00%	31.19%	27.62%	24.49%	21.96%	22.03%	29.21%	20.33%	18.32%	-6.49%	-5.22%	-4.43%	0.17%	-8.11%	23.79%	18.03%	1.22%
Dịch vụ tài chính	10.41%	12.23%	16.25%	15.53%	11.42%	10.39%	10.10%	12.98%	17.40%	-5.40%	-0.72%	4.74%	4.49%	-14.74%	32.38%	23.87%	9.45%
Bất động sản	21.41%	18.58%	13.85%	14.52%	15.09%	15.39%	15.96%	11.14%	10.71%	-8.86%	-5.22%	7.70%	-1.74%	34.50%	69.48%	134.16%	-13.10%
Dầu khí	4.19%	5.65%	5.73%	6.25%	8.33%	7.26%	6.63%	6.69%	8.96%	13.74%	35.65%	32.35%	104.35%	92.70%	139.36%	110.29%	90.87%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	4.69%	4.34%	5.56%	5.71%	4.63%	5.03%	5.65%	6.73%	7.30%	-4.75%	-2.09%	-0.33%	-1.41%	-2.56%	4.42%	0.27%	2.56%
Hóa chất	4.33%	3.28%	3.46%	4.69%	4.10%	4.02%	3.57%	5.27%	6.07%	-1.30%	7.31%	4.27%	21.59%	14.34%	25.38%	7.70%	32.68%
Thực phẩm và đồ uống	5.41%	4.60%	6.92%	7.45%	8.53%	7.82%	5.45%	5.67%	5.60%	-3.58%	-4.97%	-5.26%	-8.22%	4.51%	13.87%	6.63%	-6.04%
Tài nguyên Cơ bản	3.56%	3.95%	5.02%	3.89%	4.20%	6.96%	4.26%	8.45%	5.54%	-4.79%	3.14%	4.10%	9.10%	2.31%	23.80%	12.37%	13.89%
Xây dựng và Vật liệu	4.81%	4.30%	3.77%	3.99%	4.68%	4.36%	3.89%	5.40%	4.74%	-5.00%	-3.14%	-1.50%	-4.01%	-5.91%	9.73%	4.00%	0.09%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	2.20%	2.70%	2.36%	2.48%	3.13%	2.56%	2.44%	2.15%	4.12%	1.45%	6.02%	0.14%	29.98%	27.45%	35.41%	32.92%	21.79%
Công nghệ Thông tin	3.03%	2.43%	3.10%	3.90%	4.24%	3.78%	3.80%	8.17%	4.00%	-11.47%	-14.27%	-15.22%	-14.86%	-19.03%	-14.74%	-30.41%	-13.55%
Bán lẻ	3.54%	2.55%	2.31%	2.33%	4.50%	4.82%	4.20%	3.05%	3.66%	-10.29%	-9.73%	-5.94%	-1.85%	9.58%	30.11%	25.28%	-2.92%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.60%	0.68%	0.89%	1.13%	1.81%	2.35%	1.78%	1.44%	1.56%	-4.01%	-1.73%	2.45%	11.03%	14.78%	25.07%	8.34%	10.56%
Du lịch và Giải trí	2.39%	1.94%	1.29%	1.23%	1.36%	1.02%	1.24%	1.05%	0.87%	-9.62%	-9.40%	-6.59%	-22.35%	-5.40%	0.37%	11.58%	-18.65%
Viễn thông	0.25%	0.59%	0.85%	1.33%	1.11%	1.02%	0.78%	0.59%	0.42%	-11.59%	-8.56%	-17.76%	25.61%	23.26%	30.30%	15.75%	29.93%
Ô tô và phụ tùng	0.31%	0.28%	0.26%	0.26%	0.26%	0.37%	0.36%	0.28%	0.29%	-2.69%	-3.06%	1.57%	-3.49%	-14.01%	7.20%	4.24%	1.73%
Bảo hiểm	0.44%	0.45%	0.55%	0.51%	0.36%	0.57%	0.37%	0.31%	0.23%	-4.47%	-0.98%	-2.75%	16.53%	20.72%	39.95%	23.79%	13.29%
Y tế	0.30%	0.17%	0.13%	0.19%	0.22%	0.16%	0.22%	0.17%	0.11%	-1.98%	-1.54%	-0.57%	2.46%	4.04%	7.00%	5.17%	2.45%
Truyền thông	0.11%	0.09%	0.08%	0.12%	0.08%	0.09%	0.09%	0.11%	0.09%	-5.00%	-5.19%	-4.30%	-10.52%	-14.26%	-1.88%	13.25%	-6.81%

Tổ chức mua ròng trong tuần trước áp lực của các nhóm còn lại

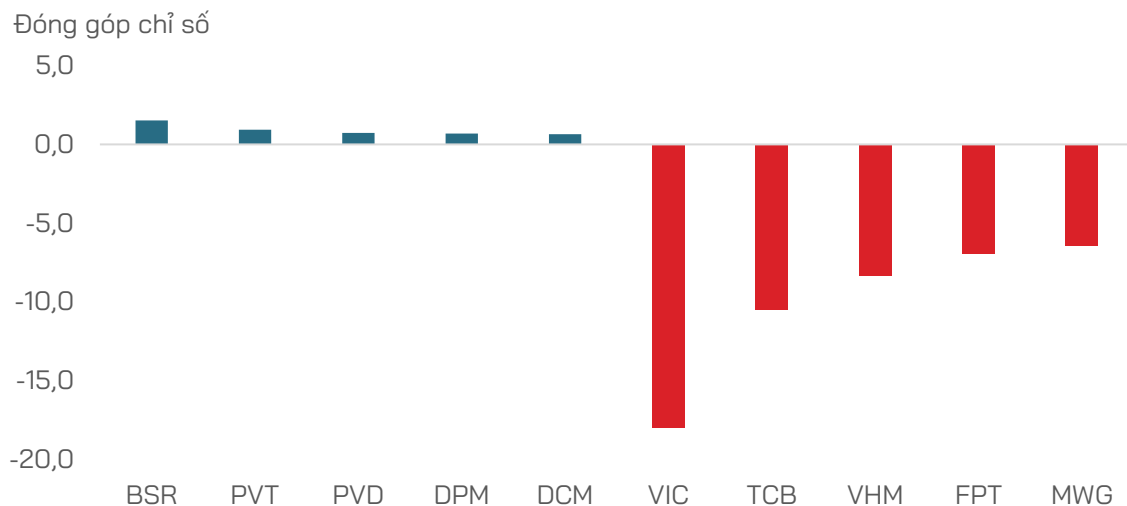
Phân loại Nhà đầu tư



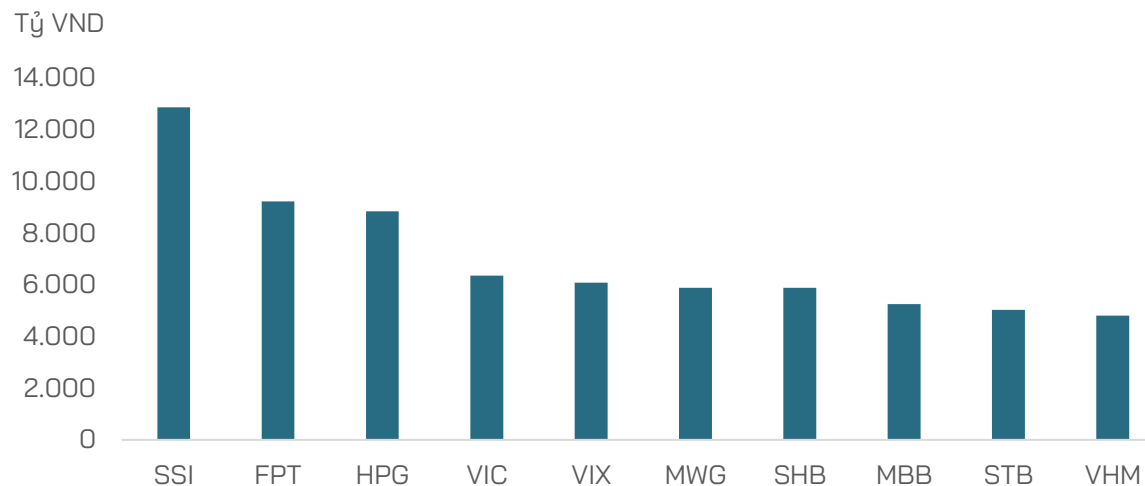
Tổng giá trị mua bán NĐT cá nhân trên HOSE



Top Cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index

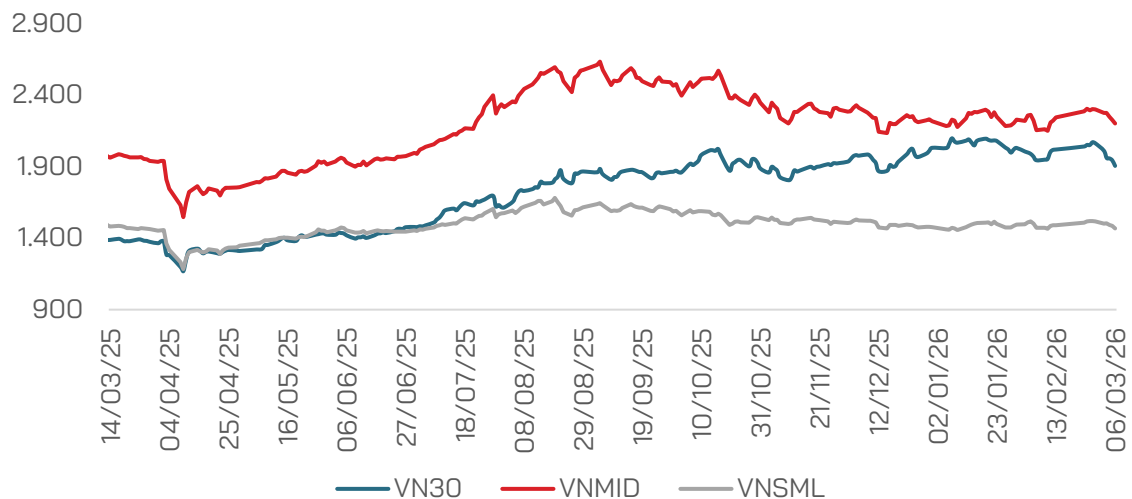


Top 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất

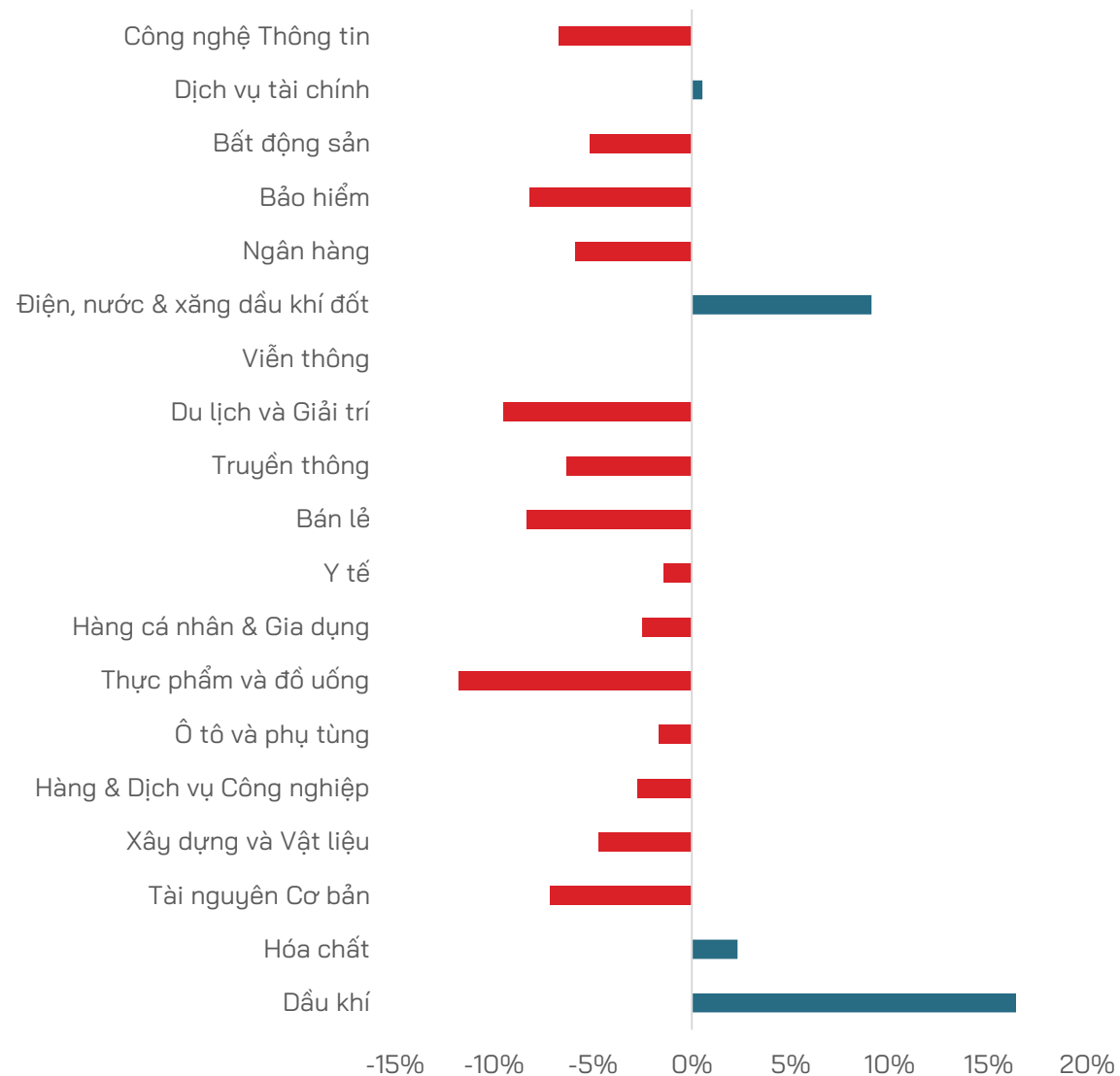


Cả ba nhóm vốn hoá giảm mạnh theo thị trường chung

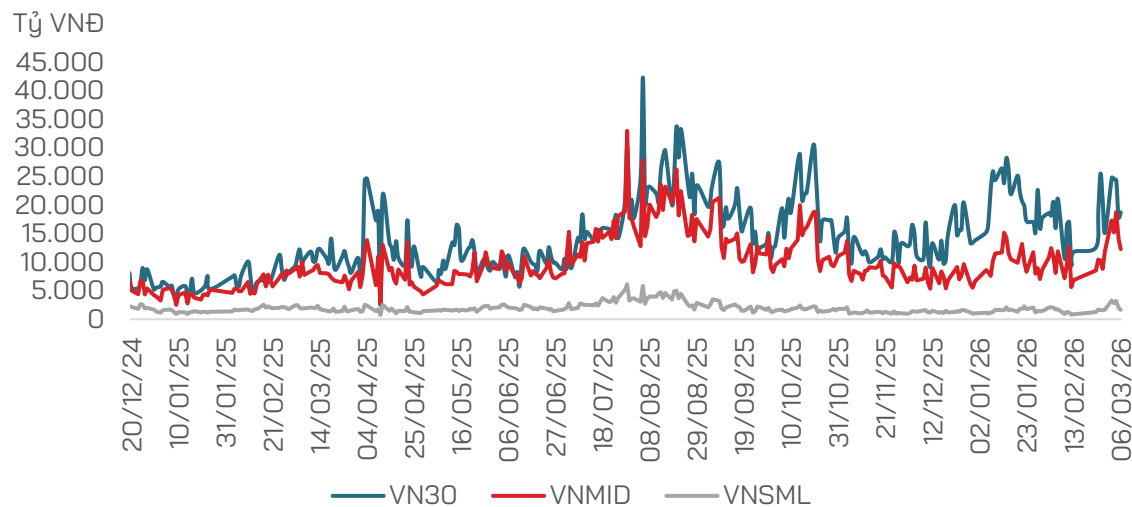
Chỉ số theo nhóm vốn hóa



Biến động chỉ số ngành (% thay đổi)

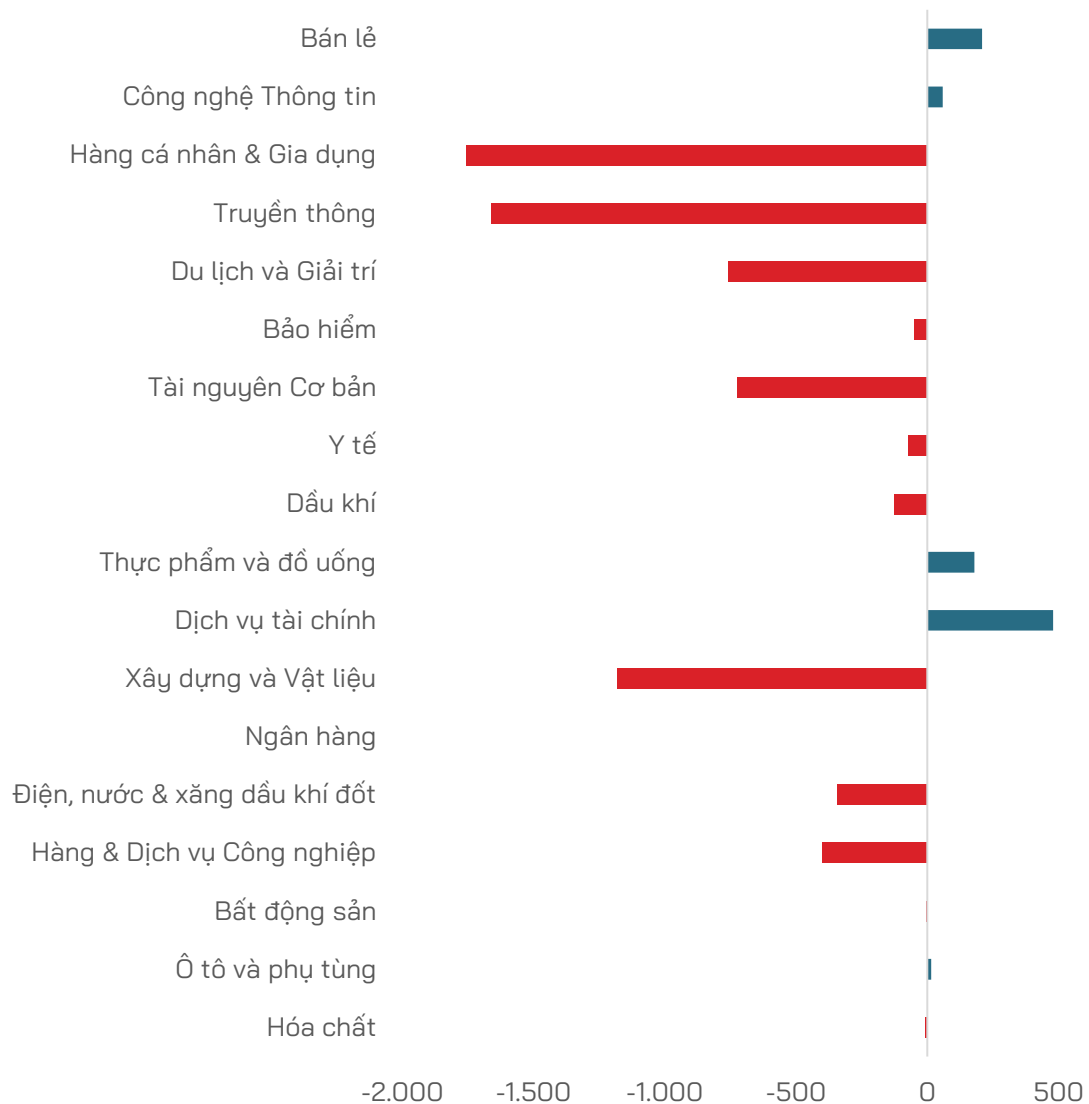


Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

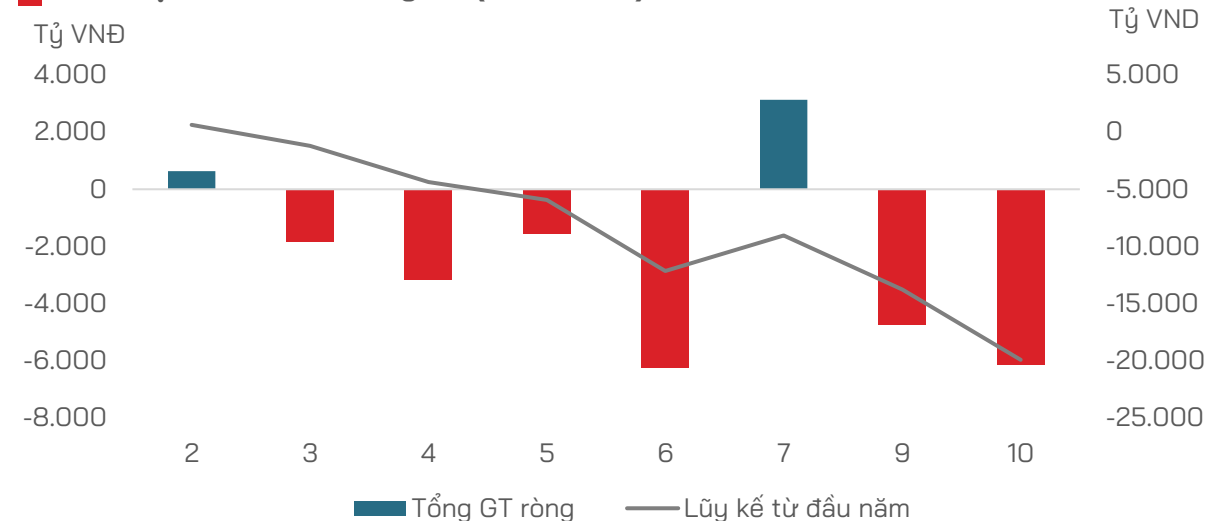


Khối ngoại bán ròng mạnh hầu hết các ngành

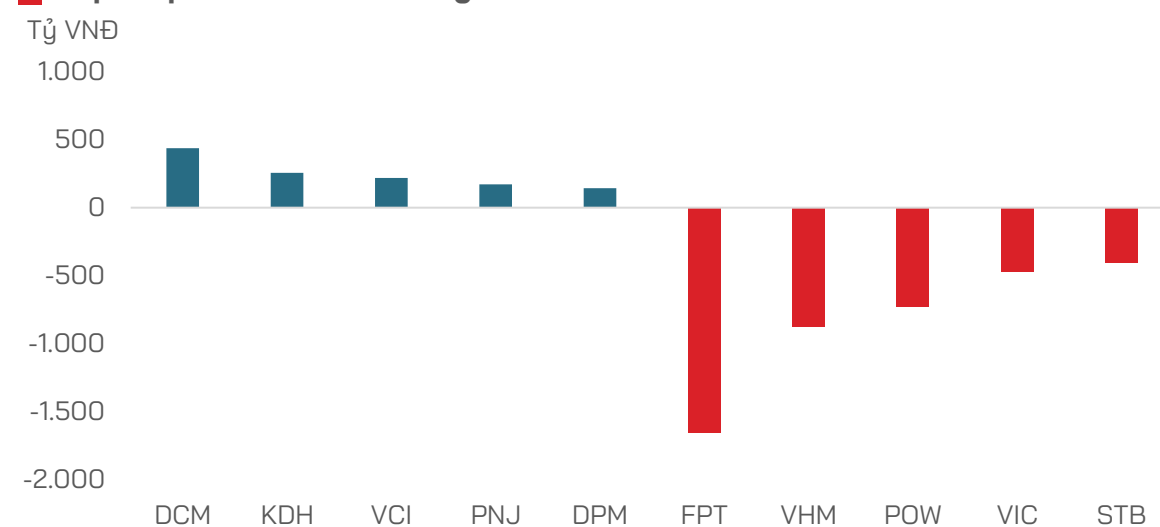
Giao dịch Khối ngoại theo ngành (tỷ VNĐ)



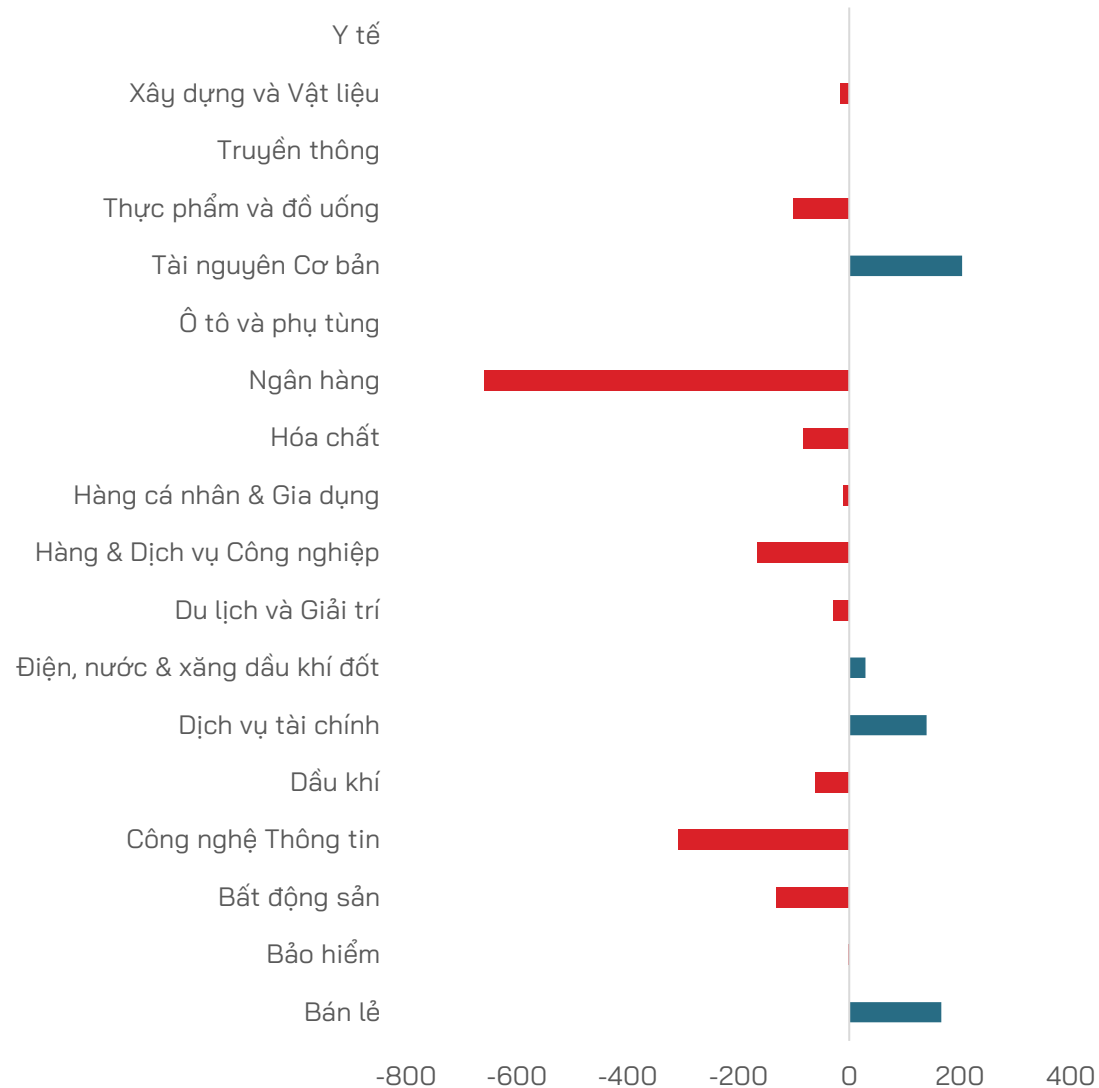
Giao dịch NĐT nước ngoài (theo tuần)



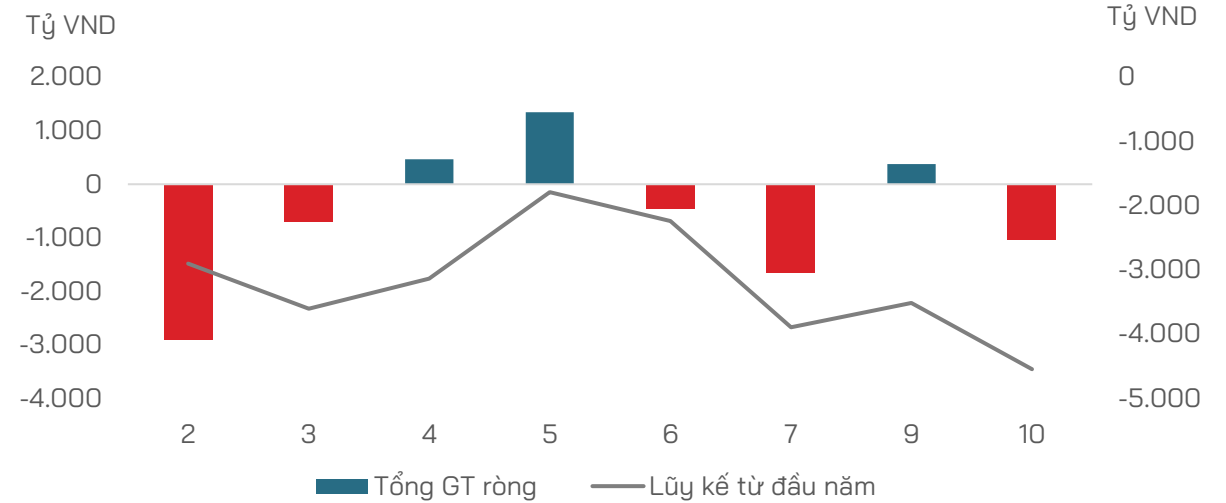
Top cổ phiếu mua bán ròng



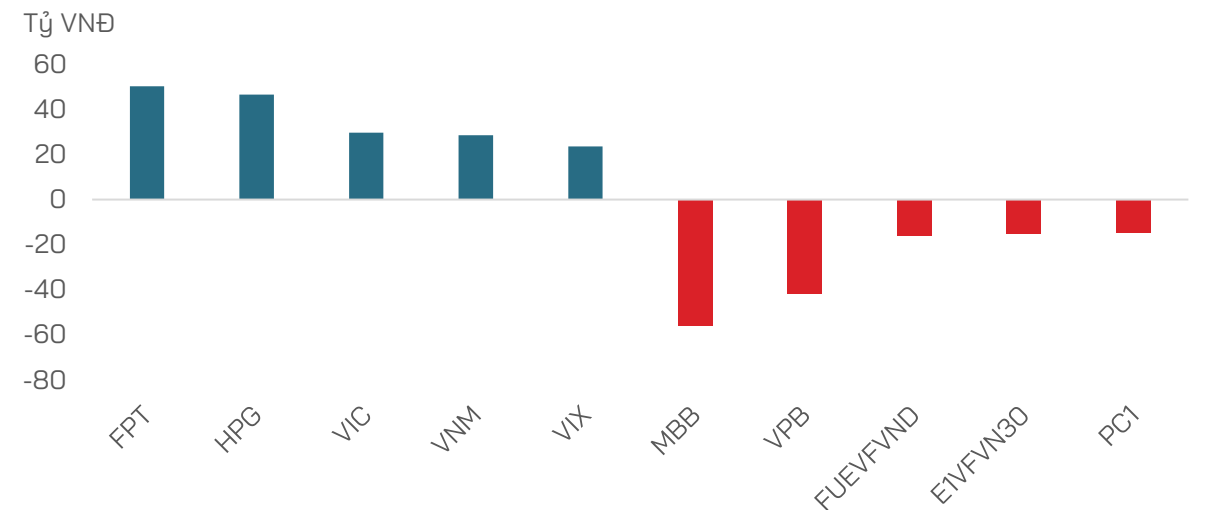
Giao dịch NĐT Tự doanh theo ngành (tỷ VNĐ)



Giao dịch Tự doanh (theo tuần)



Top cổ phiếu mua bán ròng



Tín hiệu Kỹ thuật của Top Cổ phiếu có giao dịch đột biến trong tuần qua

STT	Mã	Vốn hoá (tỷ VND)	Giá CP	Thay đổi Giá 1W	KLGD TB 3M	GTGD TB 3M (tỷ VND)	Giá thấp nhất 52 tuần	Giá cao nhất 52 tuần	PE	PB	Xu hướng
1	VCB	514,710	20,050	4.7%	11,556,944	776.4	18,200	28,600	13.6	2.1	Tích cực
2	POW	44,637	62,000	7.3%	20,718,486	294.0	30,950	69,500	16.3	1.2	Tích cực
3	DGC	27,762	49,500	15.3%	5,790,155	410.5	25,200	50,000	8.9	1.8	Tích cực
4	PVT	14,427	30,700	27.7%	6,657,387	152.8	16,600	29,350	12.9	1.6	Tích cực
5	VCG	12,962	38,000	-1.3%	6,839,229	144.3	32,050	48,250	3.1	1.1	Tích cực
6	DGW	9,897	73,100	-0.9%	3,026,612	143.3	60,900	112,000	16.7	2.7	Tích cực
7	SHB	70,743	15,400	-3.4%	66,808,255	1,076.3	9,970	20,850	5.5	1.0	Trung tính
8	BWE	9,996	76,600	-5.5%	578,729	25.3	39,100	86,000	9.4	1.6	Trung tính
9	GAS	270,492	29,800	-8.6%	3,414,034	348.9	31,300	51,700	22.1	3.8	Tiêu cực
10	TCB	222,862	31,450	-13.2%	17,184,892	601.6	23,600	41,550	8.2	1.2	Tiêu cực
11	VPB	211,439	57,200	-2.2%	23,799,543	683.1	48,400	61,400	8.2	1.2	Tiêu cực
12	HDB	129,637	23,350	-3.7%	30,464,193	874.2	20,850	32,450	6.9	1.6	Tiêu cực
13	MWG	121,439	73,300	-7.2%	9,192,614	803.5	50,300	88,500	16.1	3.5	Tiêu cực
14	SSI	78,470	31,500	-2.8%	31,946,691	1,007.8	20,600	42,450	14.7	2.3	Tiêu cực
15	GEE	59,841	112,100	3.9%	1,015,345	193.8	50,800	128,700	17.1	7.0	Tiêu cực
16	REE	33,583	62,000	0.3%	609,846	38.2	60,000	78,000	12.4	1.5	Tiêu cực
17	DCM	26,205	24,600	-7.3%	3,917,021	154.2	21,950	35,950	12.4	2.3	Tiêu cực
18	FRT	25,647	81,600	-12.2%	792,435	124.6	84,400	141,600	30.0	5.7	Tiêu cực
19	NAB	23,419	82,700	-11.2%	2,586,041	37.1	46,250	93,700	5.2	0.9	Tiêu cực
20	HAG	19,708	37,750	-5.6%	11,026,818	191.8	22,300	45,750	7.6	1.4	Tiêu cực
21	SBT	19,668	23,000	-4.6%	1,356,843	33.1	13,650	26,900	24.9	1.7	Tiêu cực
22	SIP	14,115	58,300	-6.3%	633,481	37.0	50,000	92,000	9.7	2.5	Tiêu cực
23	FTS	10,326	150,600	-10.9%	1,383,375	45.6	123,000	190,500	23.9	2.2	Tiêu cực
24	DBC	9,468	30,500	-3.9%	6,656,104	183.6	25,400	44,900	5.9	1.1	Tiêu cực
25	BSI	9,275	37,800	-2.8%	604,832	23.9	37,050	59,000	17.5	1.6	Tiêu cực
26	NT2	7,960	26,000	-6.6%	1,657,327	43.1	25,600	47,000	6.6	1.5	Tiêu cực
27	PPC	3,270	114,500	-6.1%	273,416	2.8	62,800	127,000	18.2	0.7	Tiêu cực

- **Thị trường trải qua tuần điều chỉnh mạnh khi VN-Index giảm gần 6% trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông leo thang và gia tăng tâm lý thận trọng trên toàn thị trường.** Áp lực bán lan rộng sau khi chỉ số thất bại tại vùng đỉnh lịch sử, khiến nhiều cổ phiếu đánh mất các ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn và dòng tiền có xu hướng dịch chuyển khỏi nhóm vốn hóa lớn sang một số nhóm ngành gắn với hàng hóa như dầu khí, vận tải và phân bón. Dù vậy, xu hướng dài hạn của thị trường vẫn chưa bị phá vỡ khi vùng tích lũy quan trọng quanh 1,600 điểm vẫn được giữ vững; trong ngắn hạn VN-Index nhiều khả năng sẽ dao động với biên độ lớn để kiểm định lại cung – cầu sau nhịp giảm mạnh, do đó nhà đầu tư nên duy trì sự thận trọng, hạn chế bán tháo và ưu tiên kiểm soát rủi ro danh mục.

- **Kịch bản:**

- **Cơ sở:** VN-Index dao động vùng 1,650–1,720, rung lắc mạnh theo biến động giá dầu và thông tin địa chính trị.
- **Tích cực:** Nếu giá dầu hạ nhiệt và tâm lý thị trường ổn định trở lại, VN-Index có thể vượt lại 1,700–1,720 và dần hướng lên 1,750 điểm.
- **Tiêu cực:** Nếu giá dầu vượt 100 USD/thùng và căng thẳng Trung Đông leo thang, VN-Index có thể mất vùng 1,650 điểm và lùi về kiểm định 1,600–1,620 điểm.



- **Nhận định:** Sau nhịp giảm mạnh đầu tuần khi VN-Index có thời điểm lùi về vùng 1,650 điểm, thị trường đã ghi nhận phản ứng hồi phục kỹ thuật khi áp lực bán suy yếu cùng với việc giá dầu hạ nhiệt, cho thấy lực cầu bắt đáy bắt đầu xuất hiện quanh vùng hỗ trợ ngắn hạn này. Tuy nhiên, tâm lý thị trường vẫn duy trì trạng thái thận trọng khi nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn chưa ổn định trở lại và rủi ro từ biến động địa chính trị vẫn hiện hữu. Trong ngắn hạn, VN-Index nhiều khả năng sẽ dao động với biên độ rộng quanh vùng 1,650–1,700 điểm nhằm kiểm định lại cân bằng cung – cầu sau nhịp biến động mạnh vừa qua. Trong bối cảnh đó, nhà đầu tư nên duy trì sự thận trọng, hạn chế sử dụng đòn bẩy và ưu tiên quản trị rủi ro danh mục. Bên cạnh đó, các nhóm cổ phiếu đã tăng mạnh theo biến động giá hàng hóa trong thời gian qua có thể đối mặt với áp lực chốt lời ngắn hạn, do đó dòng tiền nhiều khả năng sẽ tiếp tục phân hóa và luân chuyển giữa các nhóm ngành thay vì hình thành nhóm dẫn dắt rõ ràng.

- **Mỹ** triển khai gói bảo hiểm 20 tỷ USD nhằm khôi phục vận tải qua eo biển Hormuz
- **Cơ quan Tài chính Phát triển Quốc tế Mỹ (DFC)** ngày thứ Sáu (6/3) cho biết đang triển khai chương trình tái bảo hiểm hàng hải tại vùng Vịnh, bao gồm bảo hiểm rủi ro chiến tranh, nhằm hỗ trợ ổn định hoạt động thương mại trong khu vực này
- **Mỹ ra tối hạn thư**, muốn Trung Quốc giảm mua dầu Nga và Iran, tăng mua từ Mỹ
- **Kinh tế Mỹ** hiện nay có khả năng chống chịu tốt hơn trước những cú sốc về giá dầu so với các thập kỷ trước, nhưng vẫn đứng trước nhiều rủi ro tiềm ẩn.
- **Các quan chức Mỹ** đang xem xét hàng loạt phương án để kìm hãm giá xăng dầu sau khi giá tăng vọt vì cuộc chiến ở Iran
- **Mỹ** áp dụng lệnh miễn trừ tạm thời đối với dầu mỏ Nga
- **Nhóm G7** thảo luận khả năng xả kho dự trữ dầu khẩn cấp, Mỹ cân nhắc xả tới 400 triệu thùng. Pháp cho biết Nhóm G7 hiện vẫn chưa sẵn sàng đưa ra thị trường lượng dầu từ các kho dự trữ chiến lược trên quy mô toàn cầu
- **Bộ trưởng Tài chính Mỹ** cho biết thuế quan toàn cầu sẽ được nâng lên mức 15% trong tuần này và có thể trở lại mức trước đó trong 5 tháng
- **IMF** cảnh báo kinh tế toàn cầu đối mặt cú sốc mới từ xung đột Trung Đông

- **Trung Quốc** vẫn muốn có cuộc gặp thượng đỉnh Trung - Mỹ dù chiến sự ở Iran căng thẳng
- **Trung Quốc** yêu cầu các nhà lọc dầu lớn dừng xuất khẩu dầu diesel và xăng
- **Hàn Quốc** cân nhắc áp dụng hệ thống trần giá dầu lần đầu tiên sau 30 năm
- **Xung đột tại Trung Đông:** Khoảng 1.000 tàu thương mại chưa thể rời Vịnh Persea
- **Qatar dừng xuất khẩu LNG**, nhiều 'ông lớn' năng lượng lập tức hưởng lợi vì bán được giá gấp đôi
- **Kuwait** đang bắt đầu giảm sản lượng dầu khi việc eo biển Hormuz gần như bị đóng cửa gây ra những ảnh hưởng lan rộng đến thị trường năng lượng và nguồn cung toàn cầu
- **Tổng thống Donald Trump** ngày 6/3 tuyên bố sẽ không có thỏa thuận nào để chấm dứt cuộc chiến tranh của Mỹ nhằm vào Iran nếu Tehran không "đầu hàng vô điều kiện".
- **Theo giấy phép chung của OFAC thuộc Bộ Tài chính Mỹ** ban hành ngày 5/3, Washington tạm thời cho phép Ấn Độ mua dầu Nga bị mắc kẹt trên biển trong 30 ngày mà không bị tái áp đặt trừng phạt
- **Châu Âu** đang thúc đẩy các biện pháp thuế quan, hiện đại hóa hải quan và đẩy mạnh ứng dụng AI nhằm bảo vệ thị trường nội địa trước sự bùng nổ của các nền tảng như Shein, Temu và AliExpress

- **Căng thẳng Trung Đông gây gián đoạn vận tải**, tăng chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp Việt Nam khi xuất khẩu sang UAE, do đó đòi hỏi biện pháp ứng phó phù hợp của doanh nghiệp
- **Xung đột Trung Đông** đang gây “nghẽn mạch” tuyến vận tải Á - Âu, khiến cước phí vận tải tăng mạnh, bảo hiểm siết chặt và nguy cơ đứt gãy chuỗi cung ứng đang tạo sức ép lớn lên doanh nghiệp xuất khẩu nông, thủy sản Việt Nam
- **Chỉ ít ngày sau khi các hãng tàu container quốc tế đồng loạt né Eo biển Hormuz**, những ảnh hưởng đầu tiên đã lan tới doanh nghiệp Việt Nam. Nhiều doanh nghiệp đã chịu cước vận tải đội thêm hàng ngàn đô la mỗi container, hành trình kéo dài gần hai tuần, phụ phí bảo hiểm leo thang và giá nguyên liệu bắt đầu nhích lên
- **Thủ tướng** yêu cầu không để thiếu xăng dầu, thiếu điện, thiếu năng lượng, đồng thời xác định đây cũng là cơ hội để chuyển đổi năng lượng xanh, khai thác tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh của đất nước
- **Thủ tướng:** Đã huy động 4 triệu thùng dầu từ đối tác để bảo đảm nguồn cung
- **Giá xăng dầu biến động bất thường**, đề xuất tăng 20% trở lên trong 1 tháng sẽ dùng Quỹ Bình ổn giá
- **Nghị định số 72/2026/NĐ-CP** giảm thuế một số mặt hàng xăng dầu về 0%

- **Tín dụng tăng trưởng tích cực ngay từ đầu năm**, đến ngày 26/2/2026 đạt 18.86 triệu tỷ đồng, tăng 1,4% so với cuối tháng 12/2025, tăng 20.18% so với cùng kỳ năm 2025
- **Bộ Xây dựng** yêu cầu rà soát toàn bộ dự án đầu tư công trong giai đoạn 2021-2025
- **Tính chung 2 tháng đầu năm 2026**, xuất khẩu gạo đạt 1,3 triệu tấn với 599.3 triệu USD, tăng 5% về khối lượng nhưng giảm 11,2% về giá trị so với cùng kỳ năm trước
- **NHNN** bơm ròng hơn 4.000 tỷ đồng trong tuần từ 2/3 - 6/3, lãi suất liên ngân hàng neo trên 5%
- **2 tháng đầu năm 2026**, giải ngân vốn đầu tư công mới đạt 5,6% kế hoạch; hàng chục bộ, cơ quan và địa phương có tỷ lệ dưới mức bình quân, trong đó 25 đơn vị chưa giải ngân và giải ngân dưới 1%
- **Bộ Công Thương:** Nguồn cung xăng dầu trong nước vẫn đảm bảo trong tháng 3
- **Ngành hàng không** bàn cách ứng phó khi giá nhiên liệu JetA1 tăng gấp ba lần do xung đột Trung Đông
- **Tổng thống UAE:** Sẽ hỗ trợ tối đa nhu cầu năng lượng trước mắt và lâu dài của Việt Nam
- **Bộ Công Thương** đề xuất doanh nghiệp xăng dầu được công bố, điều chỉnh giá bán lẻ trong hệ thống phân phối. Bộ cũng định hướng bình ổn giá xăng dầu khi giá bán lẻ tăng từ 20% trong 1 tháng


- **HDBank** đặt mục tiêu lợi nhuận tăng 30%, IPO HDS trong năm 2026
- **GELEX** đặt mục tiêu tăng trưởng doanh thu 2 chữ số năm 2026
- **MBS** sẽ tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026 vào ngày 26/03. Cho năm nay, Công ty đặt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận hơn 30%
- **VCI:** Đề xuất kế hoạch kinh doanh năm 2026 với lãi trước thuế 2,300 tỷ đồng, tăng 41% so với thực hiện năm 2025. Bên cạnh đó, công ty lên phương án phát hành cổ phiếu ESOP
- **HAH** dự trình cổ đông bằng văn bản để thông qua kế hoạch đóng 2 tàu mới với tổng vốn đầu tư tối đa 184 triệu USD, và thay đổi kế hoạch ESOP
- **FMC** công bố kết quả kinh doanh tháng 2 với doanh thu đạt 10,85 triệu USD, giảm 48% so với cùng kỳ năm trước
- **VGC:** Dự kiến trong cả quý I/2026, lợi nhuận trước thuế có thể đạt khoảng 298 tỷ đồng, cao hơn khoảng 60% so với kế hoạch được Hội đồng quản trị giao
- **VSH** dự trình cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2026 sụt giảm ở hầu hết chỉ tiêu. Cụ thể, sản lượng điện mục tiêu 1.92 tỷ kWh, giảm 19.29%; doanh thu kế hoạch gần 1.9 ngàn tỷ đồng, giảm gần 20%; lãi sau thuế 584 tỷ đồng, giảm sâu 32%
- **May Sông Hồng** đặt mục tiêu doanh thu đạt 6.000 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 900 tỷ đồng trong năm 2026. So với kết quả thực hiện năm trước, các chỉ tiêu này lần lượt cao hơn khoảng 8% và 10%

- **GAS:** Cho biết, đang tìm kiếm, lựa chọn nhà cung cấp cho chuyển LNG nhập khẩu thứ 3 trong nửa đầu năm để đảm bảo nguồn cung trong nước
- **BSR:** Để bảo đảm đủ dầu phục vụ vận hành trong tháng 5–6/2026, BSR đề nghị được phép mua trực tiếp dầu thô từ các lô Ruby, Bunga Orkid (BO) và Chim Sáo giao trong giai đoạn này theo mức giá chào thầu cao nhất của kỳ gần nhất
- **Techcombank** dự kiến rót thêm 800 tỷ đồng tăng vốn cho Techcom Life
- **VIX:** Lùi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên tới tháng 6/2026 sau khi hoàn tất đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
- **EVF:** dự kiến không chia cổ tức, đặt mục tiêu lợi nhuận tăng 20% năm 2026
- **ITD** dự kiến bổ sung cổ tức tiền mặt 20% cho năm 2025, nâng tổng tỷ lệ chi trả lên 30% nếu được cổ đông thông qua
- **PSD** sẽ phát hành 2.2 triệu cp ESOP, tương ứng tỷ lệ 4.24%, với giá 10,000 đồng/cp. Các cổ phần này sẽ chịu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 2 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, sau mỗi năm sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng
- **DGW** doanh thu tháng 2/2026 đạt hơn 2.2 ngàn tỷ đồng, tăng trên 20% so với cùng kỳ năm trước
- **TDM** muốn chào bán cổ phiếu giá 45,000 đồng để duy trì tỷ lệ sở hữu tại Biwase

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD (HDS)

 www.hdbs.vn


TRỤ SỞ CHÍNH

 23A-B Nguyễn Đình Chiểu, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh

 +84 287 3076966

 +84 286 2838666


CHI NHÁNH HÀ NỘI


 Tầng 5, 32 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội

 +84 243 359 8866

 +84 243 351 8866

PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH

 hdbs.vn/tin-tuc-su-kien/trung-tam-phan-tich

 research@hdbs.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được xây dựng dựa trên dữ liệu thu thập từ các nguồn được đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên HDS không đảm bảo tính chính xác và đầy đủ tuyệt đối của các thông tin này. Các nhận định trong báo cáo phản ánh quan điểm tại thời điểm phát hành, có thể thay đổi theo diễn biến thị trường mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ mang tính tham khảo và không phải là khuyến nghị đầu tư. HDS không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro hoặc tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo.

Báo cáo này là sản phẩm và tài sản của HDS. Mọi hành vi sao chép sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của HDS đều là trái luật.